

PHỤ LỤC SỐ 04
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

Tên Công ty: Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa

Năm báo cáo: 2020

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: **Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3600254548
- Vốn điều lệ: 60.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 60.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: 52-54 Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM.
- Địa chỉ giao dịch: 97 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại: (028) 3925 3352
- Số fax: (028) 382202086
- Website: www.belco.com.vn
- Mã cổ phiếu: **BEL**

2. Quá trình hình thành và phát triển:

2.1 Quá trình hình thành và phát triển:

- Năm 1978, Công ty Điện tử Biên Hòa được thành lập trên cơ sở Quyết định của Ủy ban nhân dân TP HCM về việc quốc hữu hóa Xí nghiệp Sanyo Industries Việt Nam.
- Năm 1993, Công ty Điện tử Biên Hòa được thành lập lại theo Quyết định của Bộ Công nghiệp. Đây là một doanh nghiệp nhà nước hạch toán độc lập, trực thuộc Tổng Công ty Điện tử và Tin học Việt Nam – Bộ Công nghiệp.
- Từ tháng 10/2004, Công ty Điện tử Biên Hòa chính thức chuyển thể thành Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa theo Quyết định của Bộ Công nghiệp về việc cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước.
- Ngày 12/07/2016, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội chính thức đưa Cổ phiếu của Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa vào giao dịch trên thị trường (sàn) UPCOM tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.
- Sau nhiều năm hoạt động, từ chỗ sản xuất, lắp ráp những linh kiện điện tử nhập khẩu từ nước ngoài với các thương hiệu như Sony, Sanyo, National, Phillips, Goldstar, Samsung... Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa đã tiếp thu những công nghệ tiên tiến, thiết kế những sản phẩm mang thương hiệu Việt Nam như: VIETTRONICS, BELCO. Năm 1998, việc đưa ra thị trường sản phẩm mang thương hiệu BELCO là một bước ngoặt quan trọng đối với Công ty. Sản phẩm thương hiệu BELCO đã nhanh chóng được người tiêu dùng trong nước tin nhiệm và bình chọn là hàng Việt Nam chất lượng cao liên tục nhiều năm liền.
- Một số thành tích đạt được:
 - + Năm 1985, Công ty được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng III.
 - + Năm 1994, Công ty được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng II.
 - + Giải thưởng “Thương hiệu mạnh Việt Nam 2007” do Thời báo Kinh tế Việt Nam bình chọn.
 - + Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công thương về thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh các năm 2006, 2007, 2008, 2009 và 2010.
 - + Bằng khen của UBND tỉnh Đồng Nai năm 2011.
 - + Chứng nhận Doanh nghiệp sáng tạo năm 2014 của Bộ Khoa học và công nghệ.
 - + Chứng nhận thương hiệu- nhãn hiệu vàng năm 2014.



2.2 Các sự kiện khác:

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

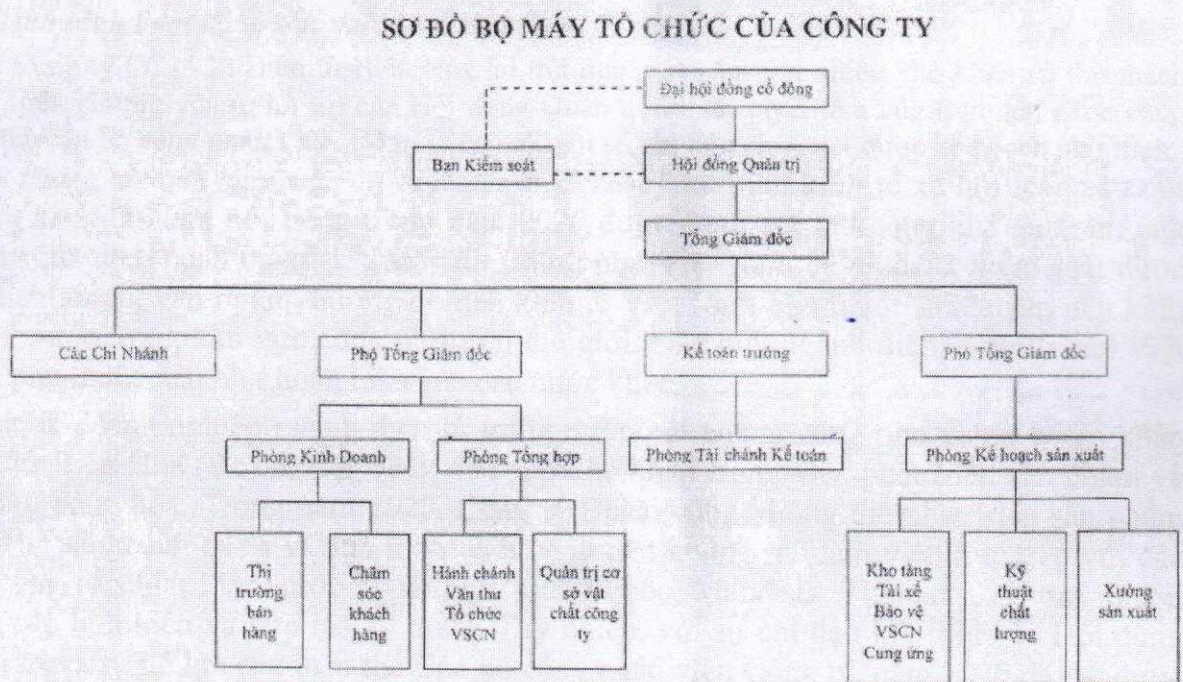
- Ngành nghề kinh doanh:

- + Sản xuất, bảo hành, kinh doanh các sản phẩm điện, điện tử và tin học. Xuất nhập khẩu thiết bị, dụng cụ, phụ tùng, vật tư, sản phẩm điện, điện tử, tin học;
- + Dịch vụ cho thuê nhà, văn phòng, cửa hàng, cửa hiệu, nhà hàng siêu thị, kho hàng, bến bãi cho các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài;
- + Dịch vụ du lịch, lữ hành, trò chơi giải trí, trang trí. Các dịch vụ sửa chữa, lắp đặt, bảo hành, bảo trì các sản phẩm điện, điện tử, tin học;
- + Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông; Bán lẻ thiết bị viễn thông
- + Đại lý bán hàng hưởng hoa hồng. Đấu giá hàng hóa. Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy. Bán lẻ hàng may mặc, dây dềp, hàng da và giả da. Môi giới thương mại.
- + Đại lý dịch vụ bưu chính viễn thông. Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động.
- + Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính); thiết bị truyền thông (không sản xuất tại trụ sở).

- Địa bàn kinh doanh: cả nước.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị:



- Cơ cấu bộ máy quản lý:

- + Phòng Tài chính kế toán.
- + Phòng Kinh doanh: gồm hai bộ phận đó là bộ phận thị trường bán hàng và bộ phận chăm sóc khách hàng.
- + Phòng Tổng hợp: gồm hai bộ phận đó là bộ phận hành chính văn thư, tổ chức, vệ sinh công nghiệp và bộ phận Quản trị cơ sở vật chất công ty.
- + Phòng kế hoạch sản xuất gồm ba bộ phận đó là bộ phận kho tàng, tài xế, bảo vệ, vệ sinh công nghiệp, cung ứng; bộ phận kỹ thuật chất lượng và bộ phận xưởng sản xuất.

- Các công ty con, công ty liên kết:

- + Tên công ty: Công ty Cổ phần BELCO Hà Nội
- + Địa chỉ: 199 Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

- +Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất, sửa chữa, kinh doanh các sản phẩm điện, điện tử dân dụng, tin học, máy văn phòng, truyền thông.
- +Vốn điều lệ: 3,1 tỷ đồng
- +Vốn góp của Công ty CP Điện tử Biên Hòa: 1,178 tỷ đồng
- +Ti lệ sở hữu: 38%

5. Định hướng phát triển:

- Tái cấu trúc toàn Công ty bằng phương án hợp lý sắp xếp lại các đơn vị phòng ban theo hướng tinh gọn phối hợp tốt để phục vụ công tác điều hành SXKD hiệu quả. Xây dựng bộ quy trình làm việc, phân công phân nhiệm giữa các phòng ban, hệ thống mô tả công việc rút ngắn chu trình điều hành nâng cao hiệu quả tác nghiệp. Sửa đổi quy chế tiền lương, hợp lý thu nhập kích thích phát triển song hành với cải tổ hệ thống.
- Sắp xếp hợp lý việc sử dụng, cải tạo nâng cấp phù hợp cơ sở hạ tầng đáp ứng nhu cầu công việc. Phục vụ tốt việc nâng công suất hệ thống.
- Tập trung khai thác thế mạnh trong việc gia công cho các đơn vị bạn tạo doanh thu và hiệu quả tái xây dựng đội ngũ, cơ sở vật chất.
- Nghiên cứu bổ sung, hợp tác khai thác các dịch vụ giá trị gia tăng, dịch vụ kỹ thuật, phân phối hàng hóa.

6. Các rủi ro:

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa lại trải qua một năm với nhiều khó khăn và thử thách nhất định. Nhưng với sự hỗ trợ của Hội đồng Quản trị và sự quyết tâm của Ban điều hành cùng toàn thể cán bộ công nhân viên, Công ty tuy có một số chỉ tiêu chưa đạt được kế hoạch như mong muốn nhưng kết quả lợi nhuận đã vượt so với kế hoạch. Tình hình kinh tế xã hội toàn cầu nói chung và Việt Nam nói riêng trong năm 2020 được đánh giá là không khả quan do ảnh hưởng của dịch bệnh covid-19. Mặc dù Chính phủ Việt Nam đã và đang kiểm soát được đại dịch nhưng vẫn bị ảnh hưởng do nền kinh tế Việt Nam phụ thuộc nhiều vào nền kinh tế các nước trong khu vực cũng như trên thế giới. Đặc biệt ngành điện, điện tử của Việt Nam phụ thuộc hầu như hoàn toàn vào các nước khác.

Các doanh nghiệp ngành điện tử trong nước nói chung cũng như Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa (Belco) nói riêng đều gặp khó khăn trong việc phát triển sản phẩm và tiêu thụ hàng hóa. Trong năm 2020, Công ty Belco cũng không thể phát triển sản phẩm mới như kế hoạch đề ra vì tình hình dịch bệnh nên không thể làm việc trực tiếp với các nhà cung cấp linh kiện nước ngoài như Trung quốc, Malaysia, Thái Lan... để tìm nguồn cung cấp linh kiện và hợp tác kỹ thuật. Tuy nhiên, với sự chỉ đạo kịp thời của Hội đồng Quản trị và sự nỗ lực của toàn thể Cán bộ công nhân viên Công ty, năm 2020 đã đạt được một số kết quả đáng khích lệ, cụ thể như sau:

ĐVT: ngàn đồng

STT	Chỉ tiêu	KH 2020	TH 2020	TH 2020/KH 2020
1	Tổng doanh thu	27.030.000	25.013.759	92,54%
2	Lợi nhuận trước thuế	5.020.000	7.064.962	140,74%
4	Chi phí thuế TNDN hoãn lại		1.454.352	
5	Chi phí thuế TNDN hiện hành		341.352	
6	Tổng lợi nhuận sau thuế		5.269.258	

Nguồn : BCTC đã Kiểm toán năm 2020 lập tại ngày 31/12/2020 và kế hoạch 2020 đã được ĐHQĐ thường niên năm 2020 thông qua tại ngày 20/06/2020.

Doanh thu không đạt như kế hoạch là do năm 2020 tình hình dịch bệnh xảy ra nên Công ty chưa triển khai được kế hoạch phát triển sản phẩm như kế hoạch. Chủ yếu tập trung giải quyết hàng hóa tồn kho theo kế hoạch phân kỳ của HĐQT đã giao. Bên cạnh đó, Ban điều hành kiểm soát chặt chẽ các nguồn chi và tận thu tối đa các mặt bằng hiện có, tiết kiệm chi phí và tăng doanh thu. Qua đó, mặc dù doanh thu không đạt so với kế hoạch nhưng đã đảm bảo được kế hoạch lợi nhuận và tăng cao hơn so kế hoạch là 140,74%.

2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	Lê Hữu Phước	Tổng Giám đốc Công ty	1967	Phòng 607 Lô A Chung cư 44 Đặng Văn Ngữ, Phường 10, Quận Phú Nhuận	Thạc sĩ kinh tế	997.600 Cổ phiếu	
2	Nguyễn Thị Vi Minh	Kế toán trưởng	1977	5/5 Võ Trú, Phường 9, Quận 8, TP.Hồ Chí Minh	Cử nhân kinh tế		

- Những thay đổi trong ban điều hành:

Ngày 26/06/2020, Hội Đồng Quản trị Công ty đã ra Quyết định số 08/2020/QĐ-HĐQT về việc bổ nhiệm ông Lê Hữu Phước làm Tổng Giám đốc Công ty kể từ ngày 01/07/2020.

- Số lương cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

+ Tổng số CBCNV đến 31/12/2020: 39 người

+ Người lao động được thực hiện đầy đủ chế độ BHXH, BHYT, BHTN theo quy định pháp luật. Ngoài lương, NLD còn được thưởng trong các dịp Tết, lễ, tham quan du lịch và các quyền lợi khác.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

- Các khoản đầu tư lớn:
- Các công ty con, công ty liên kết:

4. Tình hình tài chính

- Tình hình tài chính:

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	75.927.537.987	75.462.994.507	Giảm 0,61%
Doanh thu thuần	19.647.098.064	20.040.008.867	Tăng 2,00%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	19.678.837.500	7.045.697.029	Giảm 64,20%
Lợi nhuận khác	(1.474.290)	19.265.667	Tăng 1.306,78%
Lợi nhuận trước thuế	19.677.363.210	7.064.962.697	Giảm 64,10%
Lợi nhuận sau thuế	15.703.373.456	5.269.258.319	Giảm 66,45%
Tỷ lệ LN trả cổ tức			

Nguồn: BCTC đã Kiểm toán năm 2020

- Các chỉ tiêu khác:

- Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Ghi chú
1. <i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:</i> + Hệ số thanh toán ngắn hạn Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn + Hệ số thanh toán nhanh <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	20,08 lần 17,19 lần	19,56 lần 19,40 lần	
2. <i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:</i> + Hệ số Nợ/Tổng tài sản + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	11,32% 12,76%	13,28% 15,31%	
3. <i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:</i> + Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân + Vòng quay tổng tài sản Doanh thu thuần/Tổng tài sản trung bình	1,18 lần 0,29 lần	3,05 lần 0,26 lần	
4. <i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:</i> + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	79,93% 23,32% 20,68% 100,16%	26,29% 8,05% 6,98% 35,16%	

Nguồn: BCTC đã Kiểm toán năm 2020

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần: Tổng số cổ phần đang lưu hành: 6.000.000 cổ phần phổ thông được phép chuyển nhượng tự do mệnh giá 10.000 đồng trên một cổ phần.

b) Cơ cấu cổ đông:

Đối tượng sở hữu	Số cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ %
- Trong nước:			
+ Tổ chức	04	3.953.760	65,896%
+ Cá nhân	183	2.046.240	34,104%
Tổng cộng	187	6.000.000	100%

Nguồn: Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán nhận cổ tức bằng tiền tại ngày 11/09/2020.

➤ Cổ đông lớn:

+ Tổ chức:

Tên cổ đông	Quốc gia	Số lượng CP	Tỷ lệ sở hữu	Địa chỉ
Tổng Công ty Cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam	Việt Nam	3.060.000	51,00%	Tầng 11, Tòa nhà MIPEC, 229 Tây Sơn, Đống Đa, Tp. Hà Nội
Công ty TNHH Song Hỷ Quốc Tế	Việt Nam	15.960	0,266%	Khu Hòa Long, Thị trấn Lái Thiêu, Huyện Thuận An, Bình Dương.
Công ty CP Đầu tư và Kinh doanh Tài sản Việt Nam	Việt Nam	150.000	2,50%	Tầng 2, tòa nhà Vinahud, Đ.Trung Yên 9, P. Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, TP.Hà Nội.

Nguồn: Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán nhận cổ tức bằng tiền tại ngày 11/09/2020.

+ Cá nhân:

Tên cổ đông	Quốc gia	Số lượng CP	Tỷ lệ sở hữu	Địa chỉ
Nguyễn Tiến Hùng	Việt Nam	412.840	6,88%	12 Vân Hồ 2, Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội.
Phạm Văn Viện	Việt Nam	738.030	12,30%	Số nhà 30 lô 3b Lê Hồng Phong, Ngô Quyền, Hải Phòng.
Nguyễn Đình Cường	Việt Nam	250.000	4,17%	Số 68 đường 3.5 Gamuda Gardens, Hoàng Mai, Hà Nội.
Phạm Thu Vân	Việt Nam	188.200	3,14%	Số 68 đường 3.5 Gamuda Gardens, Hoàng Mai, Hà Nội.

Nguồn: Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán nhận cổ tức bằng tiền tại ngày 11/09/2020.

- c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không thay đổi
d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không
e) Các chứng khoán khác: Không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty:

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

- a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: không
b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: không

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

- a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: không
b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: không
c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: không

6.3. Tiêu thụ nước:

- a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: không
b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: không

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

- a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không
b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động:

- a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:
- Số lượng lao động đến tại ngày 31/12/2020 là 39 lao động.
- Mức lương trung bình đối với người lao động: 7.600.000 đồng/người/tháng.
b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: tổ chức nghỉ mát phục hồi sức khỏe cho CBCNV, tạo điều kiện cho người lao động nghỉ phép theo chế độ.
c) Hoạt động đào tạo người lao động:
- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân: không
- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: không

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN:

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc



1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Tình hình kinh tế xã hội toàn cầu nói chung và Việt Nam nói riêng trong năm 2020 được đánh giá là không khả quan do ảnh hưởng của dịch bệnh covid-19. Mặc dù Chính phủ Việt Nam đã và đang kiểm soát được đại dịch nhưng vẫn bị ảnh hưởng do nền kinh tế Việt Nam phụ thuộc nhiều vào nền kinh tế các nước trong khu vực cũng như trên thế giới. Đặc biệt ngành điện, điện tử của Việt Nam phụ thuộc hầu như hoàn toàn vào các nước khác.

Các doanh nghiệp ngành điện tử trong nước nói chung cũng như Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa (Belco) nói riêng đều gặp khó khăn trong việc phát triển sản phẩm và tiêu thụ hàng hóa. Trong năm 2020, Công ty Belco cũng không thể phát triển sản phẩm mới như kế hoạch đề ra vì tình hình dịch bệnh nên không thể làm việc trực tiếp với các nhà cung cấp linh kiện nước ngoài như Trung quốc, Malaysia, Thái Lan... để tìm nguồn cung cấp linh kiện và hợp tác kỹ thuật. Tuy nhiên, với sự chỉ đạo kịp thời của Hội đồng Quản trị và sự nỗ lực của toàn thể Cán bộ công nhân viên Công ty, năm 2020 đã đạt được một số kết quả đáng khích lệ, cụ thể như sau:

- Tổng doanh thu:	25.013.759.092 đồng
- Tổng chi phí:	17.948.796.396 đồng, trong đó:
+ <i>Giá vốn hàng bán:</i>	8.272.438.892 đồng
+ <i>Chi phí bán hàng:</i>	1.323.543.499 đồng
+ <i>Chi phí quản lý doanh nghiệp:</i>	7.505.860.760 đồng
+ <i>Chi phí tài chính:</i>	846.952.445 đồng
+ <i>Chi phí khác:</i>	800 đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế:	7.064.962.696 đồng

Doanh thu không đạt như kế hoạch là do năm 2020 tình hình dịch bệnh xảy ra nên Công ty chưa triển khai được kế hoạch phát triển sản phẩm như kế hoạch. Chủ yếu tập trung giải quyết hàng hóa tồn kho theo kế hoạch phân kỳ của HĐQT đã giao. Bên cạnh đó, Ban điều hành kiểm soát chặt chẽ các nguồn chi và tận thu tối đa các mặt bằng hiện có, tiết kiệm chi phí và tăng doanh thu. Qua đó, mặc dù doanh thu không đạt so với kế hoạch nhưng đã đảm bảo được kế hoạch lợi nhuận và tăng cao hơn so kế hoạch là 140,74%.

➤ Những công việc đã làm được:

a/ Giải quyết những việc tồn đọng trong những năm trước:

Kết quả kinh doanh năm 2020 vẫn còn chịu ảnh hưởng từ hậu quả của tồn đọng những năm trước, cụ thể:

- **Công nợ:** Công ty đã giải quyết cơ bản về các khoản nợ còn tồn đọng từ những năm trước. Không để phát sinh công nợ khó đòi. Các khoản công nợ khó đòi đã làm thủ tục kiện gửi toà án để giải quyết. Một số công nợ đã có bản án của toà án và đang thi hành án. Có một số công nợ Ban điều hành đánh giá là không thể thu hồi. Tuy nhiên, Ban điều hành đã trích dự phòng đủ nên sẽ không ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh của năm.

- Hàng tồn kho:

Nghị quyết số 23/2020/NQ-HĐQT/NK4 ngày 06/10/2020 của Hội đồng Quản trị về việc giao cho Tổng Giám đốc thực hiện thành lập Hội đồng xử lý hàng tồn kho theo quy định của pháp luật. Thực hiện Nghị quyết trên:

Ngày 13/10/2020, Tổng Giám đốc đã ban hành Quyết định thành lập Hội đồng xử lý hàng tồn kho số 92/2020/QĐ-ĐTBH;

Ngày 19/10/2020, Trưởng ban thay mặt Ban xử lý hàng tồn kho có tờ trình số 1910/2020/TT-ĐTBH về việc xử lý hàng hóa, thành phẩm, sản phẩm dở dang, nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ tồn kho gửi Tổng Giám đốc;

Ngày 24/10/2020, Tổng Giám đốc đã ban hành quyết định số 98/2020/QĐ-ĐTBH về việc chấp thuận theo phương án đề xuất của Hội đồng xử lý hàng tồn kho theo tờ trình 1910/2020/TT-ĐTBH ngày 19/10/2020 đồng thời giao cho Phòng Kinh doanh triển khai trình Tổng Giám đốc phê duyệt.

Vì hiện tại Công ty chưa sản xuất được sản phẩm mới, nhằm kết nối lại với các khách hàng truyền thống của Công ty, Phòng Kinh doanh đã có những đề xuất bán hàng tồn kho đến với các khách hàng bằng hình thức chào giá trực tiếp mà không qua đấu thầu, kết quả thực hiện cụ thể như sau:

- Tổng giá trị sổ sách của số lượng hàng bán ra: 3.247 tr đồng
- Tổng doanh thu bán ra: 1.354 tr đồng, trong đó:
- Giá trị doanh thu đã thu hồi: 1.050 tr đồng
- Giá trị doanh thu chưa thu hồi: 304 tr đồng

b/ Công tác tổ chức, cán bộ, lao động, tiền lương:

- Trong năm 2020 do tình hình hàng hóa tồn kho còn nhiều và dịch bệnh covid nên việc triển khai sản xuất các mặt hàng mới chưa thể thực hiện. Việc này dẫn đến nhà máy phải tạm ngừng sản xuất và công nhân phải nghỉ chờ việc nhiều. Tuy nhiên, Ban điều hành vẫn cố gắng duy trì và đảm bảo phần nào đời sống cho cán bộ công nhân viên để yên tâm làm việc và chuẩn bị thực hiện kế hoạch năm 2021.
- Công ty đã tổ chức Đại hội Cổ đông thường niên của Công ty vào cuối tháng 6/2020.
- Công ty tổ chức cho CBCNV tham quan nghỉ mát phục hồi sức khỏe đúng theo thỏa ước lao động tập thể tại Đà Nẵng vào tháng 07/2020, đồng thời hỗ trợ chi phí cho CBCNV vào các ngày lễ trong năm.
- Các hoạt động của Đảng, đoàn thể: Chính quyền thực hiện nghiêm túc các chủ trương của Đảng bộ khối doanh nghiệp cũng như hỗ trợ tích cực các hoạt động của đoàn thể, công đoàn và một số tổ chức kinh tế, xã hội ...

c/ Công tác hành chính, quản trị:

- Công ty đã thực hiện khai thác triệt để mặt bằng tại 52-54 Nguyễn Huệ và mặt bằng nhà máy Biên Hòa để tăng nguồn thu.
- Công ty đã tiến hành làm thủ tục xin gia hạn đất tại 97 Nguyễn Thị Minh Khai. Hiện nay, cơ quan chức năng vẫn chưa có phản hồi vì hồ sơ tồn đọng nên việc giải quyết có chậm trễ. Ban điều hành đang bám sát và tiếp tục tìm nhiều phương án khả thi để tránh rủi ro về pháp lý của tòa nhà 97 Nguyễn Thị Minh Khai.
- Đã lập Ban di dời nhà máy khu công nghiệp Biên Hòa 1 để lập phương án di dời chuẩn bị cho kế hoạch di dời của Ủy ban Nhân dân tỉnh Đồng Nai.
- Công tác quản trị tại trụ sở 97 Nguyễn Thị Minh Khai cũng như nhà máy Khu Công nghiệp Biên Hòa được thực hiện tốt, đảm bảo giám sát kịp thời các chi phí phát sinh, tránh tối đa tình trạng sử dụng lãng phí tài sản, công cụ dụng cụ trong hoạt động của Công ty.

2. Tình hình tài chính:

- Thực hiện công tác quản trị tài chính Công ty theo các quy định của pháp luật hiện hành và quy định tài chính của Công ty.
- Chỉ đạo hệ thống kế toán Công ty thực hiện hạch toán và quản lý dòng tiền hợp lý, đa dạng các phương án và các kênh huy động vốn.
- Kiểm tra, kiểm soát và giám sát chặt chẽ chi phí hoạt động sản xuất, kinh doanh để đạt được

hiệu quả.

- Chỉ đạo quyết liệt công tác thu tiền hàng, thu hồi công nợ, không để khách hàng chiếm dụng vốn.
- Hạn chế sự phụ thuộc vốn vay tín dụng, bảo đảm phục vụ kịp thời cho các hoạt động sản xuất và kinh doanh an toàn.
- Việc lựa chọn công ty kiểm toán, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 được thực hiện đúng theo nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Sau khi có sự thay đổi nhân sự điều hành Công ty, Ban điều hành mới đã hoàn thiện được bộ máy tổ chức của Công ty, bao gồm:

- Cơ cấu lại bộ máy theo hướng phù hợp với tình hình hiện tại của Công ty.-
- Rà soát thay đổi hoặc cắt giảm một số chi phí không hợp lý.
- Đàm phán với các đối tác hiện thuê các địa điểm của Công ty nhằm tăng nguồn thu cho Công ty từ những hợp đồng này.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

a/ Nhân định chung:

➤ Khó khăn:

- Như chúng ta đã biết, từ đầu năm 2020, Toàn thế giới cũng như Việt Nam đang chống chọi với dịch bệnh Covid – 19, việc này ảnh hưởng rất lớn đến tình hình kinh tế thế giới nói chung cũng như Việt Nam nói riêng. Các doanh nghiệp kinh doanh thời trang, hóa mỹ phẩm ... đồng loạt trả mặt bằng điều này ảnh hưởng trực tiếp đến các doanh nghiệp cho thuê bất động sản trong đó có Belco.
- Mặt khác tình hình kinh tế hiện tại vẫn chưa ổn định, nhiều rủi ro, tiềm ẩn không đoán trước được diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid – 19. Vì vậy trong năm 2021 tình hình sẽ khó khăn hơn cho các doanh nghiệp ngành điện tử khi chúng ta không thể giao dịch tiếp xúc với các nhà cung cấp, nhà đầu tư nước ngoài.
- Việc hoàn thành thủ tục pháp lý tòa nhà 97 Nguyễn Thị Minh Khai và thực hiện công tác di dời nhà máy tại Khu Công nghiệp Biên Hòa 1 phải hoàn thành trong năm 2021 đặt ra cho Công ty nhiều khó khăn về chi phí. Để tái tục hợp đồng thuê đất tại 97 Nguyễn Thị Minh Khai, Công ty phải mất nhiều khoản chi phí và chi phí lớn nhất là việc truy thu tiền thuê đất 10 năm qua mà Công ty ta chỉ thanh toán một khoản tạm thu rất nhỏ so với khoản tiền nộp thực tế gấp 5 đến 7 lần số tạm thu ước tính hơn 10 tỷ đồng và việc di dời cũng như thuê hay đầu tư cơ sở mới sẽ tốn rất nhiều chi phí.

➤ Các chỉ tiêu kế hoạch chính:

Tổng doanh thu: 27,019 tỷ đồng bằng 108,02% so với thực hiện năm 2020.

Lợi nhuận trước thuế: 9,06 tỷ đồng bằng 128,27% so với thực hiện năm 2020.

➤ Các giải pháp thực hiện:

- Tập trung khai thác tối đa các nguồn lực hiện có của Công ty.
- Trên cơ sở lao động và kỹ thuật sẵn có, lập kế hoạch nghiên cứu và phát triển các sản phẩm phù hợp với thị trường.
- Hợp tác với một số nhãn hiệu tiềm năng làm nhà phân phối sản phẩm, bảo hành sản phẩm.
- Tích cực tìm kiếm đối tác sản xuất gia công để giải quyết việc làm và thu nhập cho người lao động.
- Giải quyết hàng hóa tồn kho để giải phóng mặt bằng kho và khai thác nếu có đối tác.

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty:

- Thực hiện nghiêm quy phạm pháp luật trong hoạt động sản xuất kinh doanh, quy định về chế độ kế toán tài chính doanh nghiệp, nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước.
- Xây dựng hình ảnh doanh nghiệp văn minh, thân thiện và đoàn kết trong mắt khách hàng.
- Tạo mối quan hệ tốt đối với chính quyền địa phương, các đối tác thuê mặt bằng.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

Trước những biến động của ngành điện tử nói riêng và tình hình kinh doanh trong nước nói chung trong năm 2020, Hội đồng Quản trị đã tổ chức đầy đủ các cuộc họp định kỳ theo quy định và các cuộc họp đột xuất để đưa ra những chủ trương, giải pháp nhằm định hướng và hỗ trợ Ban điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Hội đồng Quản trị thực hiện tốt quyền hạn và nhiệm vụ của mình; Giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị đối với Ban điều hành; Kiểm tra tình hình chấp hành tuân thủ các quy định của Pháp luật đối với hoạt động của Công ty. Chủ tịch Hội đồng Quản trị điều hành các hoạt động của Hội đồng Quản trị theo đúng thẩm quyền, thực hiện hoàn thành các mục tiêu đã được Đại hội Đồng Cổ đông và Hội đồng Quản trị đề ra.

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

- Trong bối cảnh chịu sự tác động của nền kinh tế với nhiều thay đổi, Hội đồng Quản trị và Ban điều hành Công ty đã xác định các mục tiêu, hướng đi và giải pháp nhằm chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cho phù hợp với điều kiện kinh tế hiện nay.
- Các thành viên Hội đồng Quản trị đã tích cực nỗ lực hoạt động hết mình trong năm qua. Hội đồng Quản trị đã thảo luận thông qua các nghị quyết và ban hành các quyết định về những vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng Quản trị, kịp thời đưa ra những biện pháp, định hướng hoạt động cho phù hợp với tình hình Công ty hiện tại.
- Mặc dù kết quả kinh doanh của Công ty đã vượt kế hoạch tuy nhiên vẫn còn một số chỉ tiêu chưa đạt được, đó cũng là một vấn đề để HĐQT cũng như ban điều hành cần nỗ lực và thể hiện sự quyết tâm cao hơn nữa trong thời gian tới.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:

Trong năm 2020, Ban Tổng Giám đốc đã phối hợp với Chủ tịch Hội đồng Quản trị, thực hiện đúng chức trách và quyền hạn của mình trong việc điều hành Công ty theo điều lệ quy định. Ban Tổng Giám đốc đã cùng với các cán bộ quản lý đã có nhiều nỗ lực trong việc tìm kiếm khách hàng, đối tác nhằm thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty đến mức có thể.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

- Nâng cao hiệu quả chỉ đạo và quản trị của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và hoạt động của Ban điều hành.
- Tích cực triển khai các hoạt động kinh doanh, tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu suất làm việc của CBCNV; Tăng cường kiểm tra, kiểm soát, giám sát và xử lý kịp thời trong quá trình hoạt động.
- Chú trọng nâng cao năng suất lao động, chất lượng dịch vụ khách hàng.
- Quyết tâm hoàn thành mục tiêu như kế hoạch đề ra.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng Quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

- Thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 3 (2015-2019):



TT	Họ và tên	Năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	Vũ Dương Ngọc Duy (Đại diện phần vốn của Tổng Công ty CP Điện tử và Tin học Việt Nam)	1960	68 Ba Vân, phường 14, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh	Kỹ sư Điện tử	Chủ tịch	3.060.000	51%
2	Lê Đức Minh	1959	Số 28 Phố Trung Liệt, Phường Trung Liệt, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội	Kỹ sư	Tổng Giám đốc Công ty - Thành viên HĐQT	0	0%
3	Nguyễn Trung Dũng	1967	503 L2-93 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	Cử nhân kinh tế	Thành viên HĐQT	0	0%
4	Võ Văn Chúng	1971	10A9, KDC An Bình, Biên Hòa, Đồng Nai	Thạc sĩ kinh tế	Thành viên HĐQT	1.100	0,02%
5	Trần Đình Sơn	1963	358/12B CMT8, P.10, Q.3, TP.HCM	Kỹ sư cơ khí - Cử nhân kinh tế	Thành viên HĐQT	31.700	0,53%

➤ Thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 4 (2020-2025):

TT	Họ và tên	Năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	Vũ Song Toàn (Đại diện phần vốn của Tổng Công ty CP Điện tử và Tin học Việt Nam)	1960	A2T ² Phân Viện Hà Nội, Thanh Xuân Bắc, Hà Nội	Cử nhân Tài chính Kế toán, Cử nhân Luật	Chủ tịch	1.080.000	18%
2	Lê Hữu Phước (Đại diện phần vốn của Tổng Công ty CP Điện tử và Tin học Việt Nam + Cá nhân)	1967	Phòng 607 Lô A Chung cư 44 Đặng Văn Ngữ, Phường 10, Quận Phú Nhuận	Thạc sĩ kinh tế	Tổng Giám đốc Công ty - Thành viên HĐQT	997.600	16,63%
3	Văn Viết Tuấn (Đại diện phần vốn của Tổng Công ty CP Điện tử và Tin học Việt Nam)	1967	15 Trần Doãn Khanh, P Đa Kao, Q1, Tp HCM	Kỹ sư, điện tử, kỹ sư cơ khí, Cử nhân kinh	Thành viên HĐQT	990.000	16,5%
4	Võ Văn Chúng	1971	10A9, KDC An Bình, Biên Hòa, Đồng Nai	Thạc sĩ kinh tế	Thành viên HĐQT	1.100	0,02%
5	Nguyễn Đình Cường	1984	52/83/89 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng	Cử nhân Quản trị Kinh doanh	Thành viên HĐQT	250.000	4.17%

b) Hoạt động của Hội đồng Quản trị:

-Hội đồng Quản trị đã thực thi công việc theo đúng nguyên tắc hoạt động, trách nhiệm và quyền hạn của mình. Các công tác lớn thuộc thẩm quyền của HĐQT đều được bàn bạc, trao đổi và quyết nghị bằng Nghị quyết.

-HĐQT duy trì được các cuộc họp định kỳ, thường xuyên. Trong năm qua đã ban hành các Nghị quyết, quyết định để quản trị, điều hành các hoạt động kinh doanh của công ty theo định hướng của Đại hội đồng cổ đông cụ thể như sau:

➤ Nhiệm kỳ 3 (2015-2019):

Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
02/2020/QĐ-HĐQT	18/05/2020	Quyết định triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
03/2020/QĐ-HĐQT	29/05/2020	Nghị quyết cuộc họp Hội đồng quản trị ngày 29/5/2020

➤ Nhiệm kỳ 4 (2020-2025):

Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
01/2020/NQ-HĐQT/NK4	20/06/2020	Nghị quyết bổ nhiệm Ông Vũ Song Toàn Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 4 (2020-2025)
02/2020/NQ-HĐQT/NK4	20/06/2020	Nghị quyết bổ nhiệm Ông Lê Hữu Phước giữ chức vụ Quyền Tổng Giám đốc, Bà Nguyễn Bích Nga làm thư ký công ty
03/2020/QĐ-HĐQT/NK4	20/06/2020	Quyết định bổ nhiệm Ông Lê Hữu Phước giữ chức vụ Quyền Tổng Giám đốc Công ty CP Điện tử Biên Hòa nhiệm kỳ 4 (2020-2025)
04/2020/QĐ-HĐQT/NK4	20/06/2020	Quyết định bổ nhiệm Bà Nguyễn Bích Nga làm thư ký Công ty CP Điện tử Biên Hòa nhiệm kỳ 4 (2020-2025)
07/2020/NQ-HĐQT/NK4	26/06/2020	Nghị quyết bổ nhiệm Ông Lê Hữu Phước giữ chức vụ Tổng Giám đốc từ ngày 01/07/2020 đến hết nhiệm kỳ 4 (2020-2025)
08/2020/QĐ-HĐQT/NK4	26/06/2020	Quyết định bổ nhiệm Ông Lê Hữu Phước giữ chức vụ Tổng Giám đốc từ ngày 01/07/2020 đến hết nhiệm kỳ 4 (2020-2025)
11/2020/QĐ-HĐQT/NK4	01/07/2020	Quyết định bổ nhiệm có thời hạn Bà Nguyễn Thị Vi Minh giữ chức vụ Kế toán trưởng
13/2020/NQ-HĐQT/NK4	13/07/2020	Nghị quyết vv gia hạn hợp đồng cho thuê tài sản gắn liền với đất tọa lạc tại số 97 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1, Tp.HCM
14/2020/QĐ-HĐQT/NK4	27/07/2020	Quyết định chấm dứt Hợp đồng lao động đối với Ông Lê Đức Minh kể từ ngày 31/7/2020
17/2020/NQ-HĐQT/NK4	20/08/2020	Nghị quyết họp HĐQT mở rộng ngày 20/8/2020
19/2020/QĐ-HĐQT/NK4	20/08/2020	Quyết định xếp lương chức danh Ông Lê Hữu Phước Tổng Giám đốc công ty
20/2020/QĐ-HĐQT/NK4	20/08/2020	Quyết định xếp lương chức danh Bà Nguyễn Thị Vi Minh Kế toán trưởng công ty
23/2020/NQ-HĐQT/NK4	06/10/2020	Nghị quyết cuộc họp HĐQT ngày 6/10/2020
26/2020/NQ-HĐQT/NK4	25/11/2020	Nghị quyết vv Bổ nhiệm Người đứng đầu chi nhánh Nhà máy sản xuất tại KCN Biên Hòa 1
27/2020/QĐ-HĐQT/NK4	25/11/2020	Quyết định vv Bổ nhiệm Người đứng đầu chi nhánh Nhà máy sản xuất tại KCN Biên Hòa 1
01/2020/NQ-HĐQT/NK4	20/06/2020	Nghị quyết bổ nhiệm Ông Vũ Song Toàn Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 4 (2020-2025)
02/2020/NQ-HĐQT/NK4	20/06/2020	Nghị quyết bổ nhiệm Ông Lê Hữu Phước giữ chức vụ Quyền Tổng Giám đốc, Bà Nguyễn Bích Nga làm thư ký công ty
03/2020/QĐ-	20/06/2020	Quyết định bổ nhiệm Ông Lê Hữu Phước giữ chức vụ Quyền

HDQT/NK4		Tổng Giám đốc Công ty CP Điện tử Biên Hòa nhiệm kỳ 4 (2020-2025)
04/2020/QĐ-HDQT/NK4	20/06/2020	Quyết định bổ nhiệm Bà Nguyễn Bích Nga làm thư ký Công ty CP Điện tử Biên Hòa nhiệm kỳ 4 (2020-2025)
07/2020/NQ-HDQT/NK4	26/06/2020	Nghị quyết bổ nhiệm Ông Lê Hữu Phước giữ chức vụ Tổng Giám đốc từ ngày 01/07/2020 đến hết nhiệm kỳ 4 (2020-2025)
08/2020/QĐ-HDQT/NK4	26/06/2020	Quyết định bổ nhiệm Ông Lê Hữu Phước giữ chức vụ Tổng Giám đốc từ ngày 01/07/2020 đến hết nhiệm kỳ 4 (2020-2025)
11/2020/QĐ-HDQT/NK4	01/07/2020	Quyết định bổ nhiệm có thời hạn Bà Nguyễn Thị Vi Minh giữ chức vụ Kế toán trưởng
13/2020/NQ-HDQT/NK4	13/07/2020	Nghị quyết vv gia hạn hợp đồng cho thuê tài sản gắn liền với đất tọa lạc tại số 97 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1, Tp.HCM
14/2020/QĐ-HDQT/NK4	27/07/2020	Quyết định chấm dứt Hợp đồng lao động đối với Ông Lê Đức Minh kể từ ngày 31/7/2020

c) Hoạt động của thành viên Hội đồng Quản trị độc lập:

Những thành viên Hội đồng Quản trị độc lập không điều hành đã tích cực tham gia quản trị Công ty, đưa ra những góp ý, đánh giá, những ý kiến khách quan nhằm kiện toàn công tác quản trị Công ty đồng thời hoàn thành nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị được Đại hội đồng Cổ động giao phó.

d) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: không có

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

➤ Nhiệm kỳ 3 (2015-2019):

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	Nguyễn Phước Hiệp	1972	12/2 Trưng Nữ Vương, TT. Hóc Môn, Huyện Hóc Môn, HCM	Quản trị Văn phòng chuyên nghiệp, Kế Toán	Trưởng ban kiểm soát	11.300	0,2%
2	Võ Văn Nam	1971	33/18 Lê Hoàng Phái, F17, Q.Gò Vấp	Kỹ sư	Thành viên Ban kiểm soát	6.700	0,1%

➤ Nhiệm kỳ 4 (2020-2025):

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	Nguyễn Phước Hiệp	1972	12/2 Trưng Nữ Vương, TT. Hóc Môn, Huyện Hóc Môn, HCM	Quản trị Văn phòng chuyên nghiệp, Kế Toán	Trưởng ban kiểm soát	11.300	0,2%
2	Vũ Tiến Dũng	1976	Số 7 Ngách 50/5, Ngõ 104, phố Yên Lãng, P. Thịnh Quang, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội	Cử nhân tài chính	Thành viên Ban kiểm soát		
3	Lê Thị Như Ái	1987	888/29 Lạc Lạc Quận, Phường 8, Q.Tân Bình	Cử nhân Kế toán	Thành viên Ban kiểm soát		

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trưởng Ban kiểm soát đã tham gia các buổi họp Hội đồng Quản trị, để nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty;

Trong năm 2020, Ban kiểm soát đã tiến hành họp theo định kỳ và họp thông qua báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng yêu cầu quy chế, quy định;

Hội đồng Quản trị đã thực thi công việc theo đúng nguyên tắc hoạt động, trách nhiệm và quyền hạn của mình. Các công tác lớn thuộc thẩm quyền của Hội đồng Quản trị đều được bàn bạc, trao đổi và quyết nghị bằng Nghị quyết;

Hội đồng Quản trị duy trì các cuộc họp định kỳ, thường xuyên, trong năm 2020 đã đưa ra được các Nghị quyết để quản trị, điều hành các hoạt động kinh doanh của Công ty theo định hướng của Đại hội đồng cổ đông.

Ban kiểm soát tiến hành lựa chọn công ty kiểm toán độc lập 2020 phù hợp với hoạt động Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa, để kiểm toán Báo cáo tài chính 2020 của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

- Thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội Đồng Cổ đông thường niên năm 2020, thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát như sau:

+ Chủ tịch HĐQT:	3.000.000 đồng/người/tháng
+ Thành viên HĐQT:	2.500.000 đồng/người/tháng
+ Trưởng ban kiểm soát:	2.000.000 đồng/người/tháng
+ Thành viên Ban kiểm soát:	1.200.000 đồng/người/tháng

- Các khoản lương, thưởng, thù lao và các lợi ích của Ban Giám đốc và Người quản lý như sau:

+ Tổng Giám đốc:	495.673.000 đồng/người/năm
+ Người quản lý:	453.941.000 đồng/người/năm

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: hoạt động quản trị Công ty đã kịp thời đưa ra các quyết nghị, quyết sách phù hợp thẩm quyền theo quy định giúp Công ty triển khai tốt các hoạt động sản xuất, kinh doanh.

VI. Báo cáo tài chính (phụ lục đính kèm)

1. Ý kiến kiểm toán: Ý kiến chấp nhận toàn bộ.

2. Báo cáo tài chính: Báo cáo tài chính của Công ty kết thúc tại ngày 31/12/2020 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY.

TP.HCM, Ngày 12 tháng 03 năm 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ BIÊN HÒA
CHỦ TỊCH HĐQT



VŨ SONG TOÀN